

Bản án số: 46/2026/HSST
Ngày 17 tháng 3 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy

Ông Tán Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Công Hưng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng, (Địa chỉ: số B T, phường H, thành phố Đà Nẵng) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2026/HSST ngày 04 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Ngọc H; sinh ngày 12/02/1995, tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã V, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông Phạm Văn H1 (Sinh năm 1964) và bà Đặng Thị L (Sinh năm 1964). Gia đình có 03 anh chị em, bị can là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang tại ngoại; Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty TNHH MTV V1. Địa chỉ: 9 hẻm B N, phường C, P, tỉnh Gia Lai. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang T – Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc; Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1993; Địa chỉ: Tổ E, xã C, tỉnh Gia Lai; Vắng mặt.

Ông Nguyễn Hữu Như N, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 10' ngày 06/5/2025, Phạm Ngọc H điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 29H-799.69 lưu thông trên đường T theo hướng từ cao tốc Đà

Năng-Quảng Ngãi về hầm đường bộ Hải Vân với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đến Km28+700 đường tránh N (thuộc địa phận xã B, thành phố Đà Nẵng), do không chú ý quan sát, H không nhìn thấy đoàn xe ô tô tải lưu thông cùng chiều phía trước đang di chuyển chậm nên khi khoảng cách giữa xe ô tô của H với đoàn xe này khoảng 15 đến 20 mét, H mới phát hiện ra và đạp phanh nhưng xe không dừng lại hoàn toàn vì hệ thống phanh đã bị hỏng trước đó khi đi từ chợ bà Đ đến Đồng Nai. Để tránh va chạm với xe đang lưu thông cùng chiều phía trước, H điều khiển xe chuyển hướng sang bên trái nên đã tông vào phần đầu của xe ô tô tải, biển kiểm soát: 81H-033.68 do Nguyễn Đức M đang điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại.

Hậu quả của vụ tai nạn làm xe ô tô tải biển kiểm soát 81H-033.68 bị hư hỏng, biến dạng phần cabin, xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-799.69 bị hư hỏng cabin và kính chắn gió.

Tang vật tạm giữ: 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CHENGLONG, biển kiểm soát: 81H-033.68, màu bạc; 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CNHTC, màu cam, biển kiểm soát: 29H-799.69; 01 thẻ nhớ (đã được niêm phong theo quy định).

Theo Kết luận định giá tài sản số: 17 ngày 13/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND quận C:

Giá trị phần tài sản bị thiệt hại của 01 xe ô tô tải BKS 81H-033.68 màu bạc, nhãn hiệu CHENGLONG là 400.580.000 đồng.

Giá trị phần tài sản bị thiệt hại của 01 xe ô tô tải BKS 29H-799.69 màu cam, nhãn hiệu CNHTC-HOWO là 28.570.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số: 887/KL-KTHS ngày 22/7/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Tình trạng an toàn kỹ thuật của hệ thống phanh, hệ thống lái xe ô tô tải, biển kiểm soát: 29H-799.69 ngay trước khi xảy ra tai nạn: “Hệ thống phanh xe không đảm bảo an toàn kỹ thuật do trong cơ cấu phanh, bề mặt làm việc của má phanh và tang trống tại bánh xe bên trái (bên tài) và bên phải (bên phụ) của trục II bám dính dầu mỡ.”

Theo Kết luận giám định số: 467/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng K Công an T2 kết luận:

Xe ô tô, biển số: 29H-799.69 có các dấu vết sau:

Vết 1: Các vết trầy xước sơn màu đỏ, nứt vỡ mất nhựa màu đen, kính, trầy xước biến dạng kim loại, bám dính chất màu đen tại gương cầu lồi, ốp nhựa màu đen phía trên - trước nóc đầu xe, góc trước trên cùng bên phải đầu xe, kính chắn gió trước đầu xe và kính chiếu hậu bên phải đầu xe, vị trí thấp nhất cách mặt đất 251 cm. Các vết trầy xước, biến dạng không liên tục nằm trong diện (40x50)cm. Vết nứt vỡ kính chắn gió trước có tâm tại góc trên cùng bên phải và lan rộng ra xung quanh. Kính chiếu hậu bên trái gãy rời khỏi đầu xe. Các vết có chiều hướng từ trước về sau.

Vết 2: Các vết trầy xước sơn màu đỏ và xanh, trầy xước rách nhựa màu xanh, trầy xước biến dạng kim loại, bám dính chất màu đen tại lớp kim loại phía trên đầu xe, thang lên xuống đặt bên phải, phía trước thùng xe, khung kim loại góc trước bên phải thùng xe và bạt che thùng xe tương ứng tại khu vực này. Các vết có

dạng không liên tục nằm trong diện (220x100x90)cm. Các vết có chiều hướng từ trước về sau.

Xe ô tô, biển số 81H-033.68 có các dấu vết sau:

Vết 1: Các vết trầy xước sơn màu trắng, xe rách nhựa và kim loại, nứt vỡ kính, bám dính chất màu xanh và đỏ tại góc bên phải đầu xe, ốp nhựa phía trên kính chắn gió, toàn bộ kính chắn gió, khung kim loại và cửa cabin bên phải, hệ thống gương cầu lồi và kính chiếu hậu bên phải. Cong vênh, biến dạng hoàn toàn vùng phía trước, bên phải đầu xe, nằm trong diện (420x210) cm. Các vết có chiều hướng từ trước về sau. Dồn lún kim loại, biến dạng hoàn toàn vùng cabin bên phải theo hướng từ trước về sau, cong vênh góc trước trên bên phải thùng xe về sau.

Kết luận về va chạm:

“Vết 1 trên xe ô tô, biển số: 29H-799.69 hình thành phù hợp do gương cầu lồi, ốp nhựa màu đen phía trên- trước nóc đầu xe, góc trước trên cùng bên phải đầu xe, kính chắn gió trước đầu xe và kính chiếu hậu bên phải đầu xe ô tô này va chạm với các bộ phận bên phải đầu xe ô tô, biển số: 81H-033.68, đồng thời tạo nên vết 1 trên xe ô tô, biển số: 81H-033.68.

Vết 2 trên xe ô tô, biển số: 29H-799.69 hình thành phù hợp do ốp kim loại phía trên đầu xe, thang lên xuống đặt bên phải, phía trước thùng xe, khung kim loại góc trước bên phải thùng xe và bạt che thùng xe ô tô này tiếp tục va chạm với các bộ phận bên phải đầu xe ô tô, biển số: 81H-033.68.

Không đủ cơ sở để xác định vị trí va chạm đầu tiên trên xe ô tô, biển số: 29H-799.69 và xe ô tô, biển số: 81H-033.68.

Không có cơ sở để xác định tốc độ của mỗi phương tiện tại thời điểm va chạm là bao nhiêu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là đường tránh N, xã B, thành phố Đà Nẵng.

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn được trải nhựa và mặt đường không bằng phẳng, đang trong quá trình thi công, có biển báo “Phía trước đang thi công vui lòng không đi lối này” nằm ở bên phải đường T theo hướng từ hầm đường B đi Quốc lộ A.

Đoạn đường không bị hạn chế, che khuất tầm nhìn.

Mặt đường nhựa để các phương tiện lưu thông có độ rộng là 7,6 mét, có 02 hướng xe chạy ngược chiều nhau, không có vạch kẻ đường phân chia làn đường, phần đường.

Theo hướng từ Quốc lộ A về hầm đường bộ Hải Vân thì tiếp giáp phía bên trái của mặt đường là gò đất rộng 3,3 mét, cao 1,4 mét. Tiếp giáp phía bên trái gò đất là đoạn đường nhựa đang thi công rộng 10,5 mét, chưa đưa vào sử dụng (mặt đường nhựa này cao hơn 1,4 mét so với mặt đường nhựa 7,6 mét).

Chọn điểm mốc và mép chuẩn: Lấy tâm trụ điện ký hiệu 475HPH135/17 làm mốc chuẩn; Lấy mép đường bên phải của đường nhựa rộng 1,6 mét tính theo

hướng từ Quốc lộ A về hầm đường bộ Hải Vân làm mép chuẩn, ghi nhận các dấu vết như sau:

Dấu vết (1) xe ô tô tải, biển kiểm soát: 29H-799.69 dừng đỗ ở gò đất rộng 3,3 mét và có một phần phía sau bên phải của xe nằm trên đường nhựa rộng 7,6 mét. Đầu xe hướng về hầm đường B, đuôi xe hướng về Quốc lộ A. T1 trục bánh trước bên phải của xe đo vuông góc vào mép chuẩn là 9 mét, đo thẳng đến tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô, biển kiểm soát: 81H-033.68 là 4,9 mét. T1 trục bánh sau cùng bên phải của xe ô tô tải, biển kiểm soát: 29H-799.69 đo vuông góc vào mép chuẩn là 7,5 mét.

Dấu vết (2) xe ô tô, biển kiểm soát: 81H-033.68 dừng đỗ trên mặt đường nhựa rộng 7,6 mét. Đầu xe hướng về Quốc lộ A, đuôi xe hướng về hầm đường B. T1 trục bánh trước bên trái xe ô tô đo vuông góc vào mép chuẩn là 4,75 mét và tâm sau cùng bên trái xe ô tô tải đo vuông góc vào mép chuẩn là 4,2 mét. Tâm của trục bánh trước bên phải xe ô tô tải đo đến mốc chuẩn là 42,4 mét.

Dấu vết (3) vùng mảnh vỡ có kích thước (8,5x3,7) mét nằm ở vị trí giữa 02 đầu xe ô tô. T1 vết đo vuông góc vào mép chuẩn là 7 mét, đo thẳng đến tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô tải, biển kiểm soát: 29H-799.69 là 2,45 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-799.69:

Kính chắn gió phía trước, góc trên bên phải bị bể vỡ trên diện 1,8x0,8 m.

Ốp kim loại bảo vệ kính chắn gió góc trên bên phải bị cong vênh, biến dạng rách kim loại trên diện 0,5x0,4m.

Gương cầu lồi nhìn phía trước đầu xe bị bể vỡ hoàn toàn.

Ốp kim loại góc trên phía trước bảo vệ kính buồng lái bên phải có vết bong sơn, móp méo kim loại kích thước 0,4x0,18 cm

Gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời hoàn toàn.

Đầu thang phía trên bên phải ở giữa đầu xe và thùng xe bị cong vênh biến dạng hướng từ trên xuống dưới từ trái sang phải trên diện 70x14 cm

Đoạn 1/3 phía trước, góc phía trên bên phải thùng xe bị cong vênh biến dạng hướng từ trước về sau, đồng thời gãy nứt kim loại.

Mặt ngoài bên phải chắn gió đầu xe có vết bong sơn xước nhựa trên diện 1,1x0,8m

Góc bên phải phía trước, trên bạt thùng xe có vết rách không liên tục trên diện 0,9x1,3m.

Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát 81H-033.68:

Toàn bộ đầu xe phía trên bị cong vênh biến dạng, rách vỡ kim loại hướng từ trước về sau trên diện 4,2x2,1m.

Toàn bộ kính chắn gió phía trước bị bể vỡ hoàn toàn.

Toàn bộ phía trước đầu xe gồm: ốp kim loại bảo vệ kính chắn gió phía trước, phía trên, phần nhựa phía trên kính chắn gió đầu xe, cửa buồng lái bên phải, kính

chấn gió, cửa buồng lái bên phải, chấn bụn lốp trước bên phải, gương chiếu hậu bên phải, gương cầu lồi, cabin đầu xe, phần hệ thống điều khiển buồng lái bị cong vênh, biến dạng, rách vỡ kim loại, rách dập nhựa, trên diện 1,7x1,2 mét hướng từ trước về sau, từ trái qua phải, đồng thời trên bề mặt kim loại cửa xe bên phải có dính lại chất màu đỏ.

Phần thùng xe phía trước, trên, bên phải bị cong vênh, biến dạng hướng từ trước về sau, đồng thời bị kẹt lại bạt phủ phía trên thùng xe.

Phần lọc gió bị cong vênh biến dạng hướng từ ngoài vào trong, từ trước về sau.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CHENGLONG, biển kiểm soát: 81H-033.68, màu bạc: Qua điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV V1 do anh Nguyễn Quang T làm chủ sở hữu và người đại diện theo pháp luật nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố T2 đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối với 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CNHTC, màu cam, biển kiểm soát: 29H-799.69: Qua điều tra xác định xe này thuộc sở hữu của anh Nguyễn Hữu Như N nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố T2 đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với 01 thẻ nhớ (đã được niêm phong theo quy định): Cơ quan CSĐT Công an thành phố T2 tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Sau tai nạn, Phạm Ngọc H đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho chủ sở hữu xe ô tô tải biển kiểm soát: 81H-033.68 là anh Nguyễn Quang T số tiền 260.000.000 đồng. Bị hại anh Nguyễn Đức M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quang T không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Đối với thiệt hại của xe ô tô tải biển kiểm soát 29H-799.69 do anh Nguyễn Hữu Như N làm chủ sở hữu: Anh N không yêu cầu bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 12/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu và lời khai của người làm chứng, chứng kiến. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng tại phiên tòa khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65uyHu của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H mức án từ 12 - 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 – 30 tháng.

Về xử lý vật chứng: Qua trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T2 đã xử lý trả lại phương tiện cho chủ sở hữu là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật nên xem xét giải quyết.

Đối với Giấy phép lái xe thu giữ của bị cáo đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Qua trình điều tra bị cáo, bị hại và chủ phương tiện đã thỏa thuận giải quyết bồi thường xong và không có yêu cầu giải quyết bồi thường gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thực sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T2, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào lúc 07 giờ 20 phút ngày 06/5/2025, Phạm Ngọc H điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 29H-799.69 lưu thông trên đường T theo hướng từ từ cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi về hướng hầm Hải Vân với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đi đến Km 28+700 đường tránh N thuộc địa phận xã B, thành phố Đà Nẵng đoạn đường đang thi công, lưu lượng xe lưu thông đông đúc, phía trước xe H có một đoàn xe tải lưu thông chậm cùng chiều nhưng H không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước, không đảm bảo điều kiện để vượt đoàn xe phía trước nhưng H điều khiển xe chuyển hướng di chuyển sang làn đường bên trái để đi chuyển vượt lên đoàn xe phía trước, hậu quả tông vào đầu xe ô tô tải BKS 81H-033.69 do anh Nguyễn Đức M điều khiển lưu thông phía trước theo hướng ngược lại làm xe ô tô do anh Nguyễn Đức M điều khiển biến dạng phần ca bin, xe ô tô do H điều khiển bị hư hỏng cabin và kính chắn gió, vụ tai nạn xảy ra là lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo Phạm Ngọc H. Theo Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 13/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản của UBND quận C giá trị tài sản bị thiệt hại của xe ô tô tải BKS 81H-033.69 màu bạc, nhãn hiệu CHENGLONG là 400.580.000đ. Giá trị phần tài sản thiệt hại của xe ô tô tải BKS 29H-799.69 là 28.570.000đ.

[3] Hành vi trên của bị cáo Phạm Ngọc H đã vi phạm các quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 14; điểm e khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 12 và khoản 2, 3 Điều 15 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4]Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Tại đoạn đường Km 28+700 đường tránh N thuộc địa phận xã B, thành phố Đà Nẵng đoạn đường đang thi công, tuyến đường này chủ yếu phục vụ xe tải nặng, xe Container và xe khách liên tỉnh, B mật độ xe lưu thông cao vào các khung giờ, tại thời điểm bị cáo Phạm Ngọc H lưu thông trên đường này mật độ xe lưu thông đông đúc, phía trước xe H có một đoàn xe tải lưu thông chậm cùng chiều, nhưng bị cáo không tuân thủ luật giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước, không đảm bảo điều kiện để vượt đoàn xe phía trước nhưng H điều khiển xe chuyển hướng di chuyển sang làn đường bên trái để đi chuyển vượt lên đoàn xe phía trước, hậu quả tông vào đầu xe ô tô tải BKS 81h-033.69 do anh Nguyễn Đức M điều khiển lưu thông phía trước theo hướng ngược lại gây thiệt hại về tài sản 400.580.000đ, gây ách tắc giao thông trên tuyến đường thời gian dài là lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản của người khác và gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội nên cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm minh. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho chủ phương tiện Công ty TNHH MTV V1 với số tiền là 260.000.000đ, Công ty không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin bãi nại cho bị cáo điều đó thể hiện sự ăn năn, hối cải của bị cáo. Theo trích lục tiền án, tiền sự của Phòng hồ sơ Công an thành phố T2 thể hiện, bị cáo Phạm Ngọc H là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Do đó, khi lượng hình HĐXX xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại Điều 50 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án phù hợp.

[5]Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự, căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị Quyết số:01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo về chính quyền địa phương để giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an thành phố T2 xử lý vật chứng, trả lại các phương tiện trên cho chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 36 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 010169098581 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 18/11/2021 mang tên Phạm Ngọc H.

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đà Nẵng theo Quyết định chuyển vật chứng số: 33/QĐ-VKS-TK ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2026 của Phòng Thi hành án khu vực 4 - Đà Nẵng).

[7]Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và các đương sự Công ty TNHH MTV V1, ông Nguyễn Đức M, ông Nguyễn Hữu Như N đã thỏa thuận

bồi thường giải quyết xong về trách nhiệm bồi thường dân sự tại Cơ quan điều tra và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Xét thấy, việc thỏa thuận trên của các đương sự trong vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8]Xét bị cáo Phạm Ngọc H hành nghề lái xe đường dài, tuyến Bắc - N nhưng không tuân thủ luật giao thông đường bộ, vụ tai nạn xảy ra tại Km 28+700 đường T (thuộc địa phận xã B, thành phố Đà Nẵng) là nguy hiểm, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Căn cứ vào khoản 5 Điều 260 và Điều 41 của Bộ luật hình sự, HĐXX xét thấy cần áp dụng xử phạt cấm bị cáo Phạm Ngọc H hành nghề lái xe 12 tháng mới thể tính nghiêm minh của pháp luật và cũng có tính chất giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm đối với những người khi tham gia giao thông, không chấp hành luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng.

[9]Án phí sơ thẩm, bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt 12 – 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Kiểm sát viên đối với bị cáo Phạm Ngọc H là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Ngọc H về UBND xã V, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hình phạt tù với bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 41 và khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H cấm hành nghề lái xe 01 năm, thời hạn kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên xử: Trả lại cho bị cáo Phạm Ngọc H 01 Giấy phép lái xe hạng C, số 010169098581 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 18/11/2021 mang tên Phạm Ngọc H .

(Vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Đà Nẵng theo Quyết định chuyển vật chứng số:33/QĐ-VKS-TK ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đà Nẵng và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2026 của Phòng Thi hành án khu vực 4 - Đà Nẵng).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Vũ